

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYỀN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày: 26/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Hữu Tường – Ông Hoàng Đình Chương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 12/4/2022 đối với:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/9/1971. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Trung Dương, xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Đảng viên, sinh hoạt tại Chi bộ thôn Trung Dương, thuộc Đảng bộ xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (hiện nay đã tạm đình chỉ); Con ông: Nguyễn Xuân Am; (Đã chết); Con bà: Bùi Thị Thanh Tâm (Đã chết); Anh chị em ruột: có 06 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Trần Thị Việt; Sinh năm: 1976; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Hiện đang sinh sống tại thôn Trung Dương, xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 03 đứa, đứa lớn sinh năm 1995, đứa nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2022, đến ngày 18/01/2022 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Tr**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20/3/1964; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Trung Đoài, xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông: Nguyễn Văn Bảo (Đã chết); Con bà: Phan Thị Minh (Đã chết); Anh chị em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Bùi Thị Hương; Sinh năm: 1968; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Hiện sinh sống tại thôn Trung Đoài, xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 02 đứa, đứa lớn sinh năm 1991, đứa nhỏ sinh

năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/4/1985, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ Tĩnh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của Công dân”, theo quy định tại Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/HSST; Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 24/12/1985; đương nhiên được xóa án tích; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2022, đến ngày 18/01/2022 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Đình L**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/6/1981; Tại: xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Nam Thành, xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quần chúng; Con ông: Nguyễn Đình Quang; Sinh năm 1951; Nghề nghiệp: Hưu trí; Con bà: Nguyễn Thị Biên; Sinh năm 1951; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Hiện bố và mẹ đang sinh sống tại thôn Nam Thành, xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Vợ: Lê Thị Nguyệt; Sinh năm: 1989; Nghề nghiệp: Giáo viên; Hiện đang sinh sống tại thôn Nam Thành, xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh; Con: 03 đứa, đứa lớn nhất sinh năm 2016, đứa nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2022, đến ngày 18/01/2022 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng L**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/10/1974; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Xuân Bắc, xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Đại biểu Hội đồng nhân dân xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, nhiệm kỳ 2021-2026; Chức vụ, đảng phái: Đảng viên, sinh hoạt tại Chi bộ thôn Xuân Bắc, thuộc Đảng bộ xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (hiện nay đã tạm đình chỉ); Con ông: Nguyễn Chu Trinh (đã chết); Con bà: Bùi Thị Phát; Sinh năm 1944; Hiện hết tuổi lao động, đang sinh sống tại thôn Xuân Bắc, xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: có 09 người, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ: Trương Thị Huyền; Sinh năm: 1977; Nghề nghiệp: Kinh doanh; đang sinh sống tại thôn Xuân Bắc, xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2000, đứa nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2022, đến ngày 18/01/2022 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Trần Vĩnh Q**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 21/9/1972. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Quý Hòa, xã Yên Hòa, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 10/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quần chúng; Con ông: Trần Vĩnh Lệ; Sinh năm 1948; Con bà: Phạm Thị Nhuận; Sinh năm 1949; Hiện bố và mẹ hết tuổi lao động, đang sinh sống tại thôn Nhân Hòa, xã Yên Hòa, huyện Cẩm

Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Liễu; Sinh năm: 1975; Nghề nghiệp: Giáo viên; Hiện đang sinh sống tại thôn Quý Hòa, xã Yên Hòa, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh; Con: 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2002, đứa nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2022, đến ngày 18/01/2022 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Phạm Như T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05/3/1994; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Nhân Hòa, xã Yên Hòa, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông: Phạm Như Thịnh; Sinh năm 1965; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con bà: Nguyễn Thị Tâm; Sinh năm 1965; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Hiện đang sinh sống tại thôn Nhân Hòa, xã Yên Hòa, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ: Hồ Thị Thảo; Sinh năm: 1996; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Hiện đang sinh sống tại thôn Nhân Hòa, xã Yên Hòa, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2014, đứa nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2022, đến ngày 18/01/2022 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Trần Thị Việt, sinh năm 1976, nghề nghiệp: lao động tự do; trú tại: Thôn Trung Dương, xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

- Chị Bùi Thị Hương, sinh năm 1968, nghề nghiệp: làm ruộng; trú tại: Thôn Trung Đoàn, xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án như sau: Trưa ngày 14/01/2022, **Nguyễn Đình L**, **Nguyễn Hoàng L** và **Nguyễn Văn Tr** đến nhà **Nguyễn Văn D**, ở thôn Trung Dương, xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh thấp hương cho mẹ của **Nguyễn Văn D**. Sau khi ăn uống xong lại bàn ngồi uống nước thì **Nguyễn Văn D** nói “Lên tầng hai đánh bài” thì **Nguyễn Đình L**, **Nguyễn Văn Tr** và **Nguyễn Hoàng L** đồng ý và cùng nhau đi lên tầng hai nhà **Nguyễn Văn D** để đánh bài ăn tiền. **Nguyễn Văn D** mang theo chiếc chiếu nhựa có sẵn tại tầng một lên trải ra giữa phòng khách tầng hai, còn **Nguyễn Văn Tr** lấy 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ có sẵn trên tủ đưa lên đặt ra giữa chiếu. Sau khi lên tầng hai, **Nguyễn Hoàng L** mệt do trước đó uống nhiều rượu nên đi xuống tầng một nghỉ không tham gia đánh bạc. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, 03 đối tượng gồm: **Nguyễn Văn D**, **Nguyễn Văn Tr** và **Nguyễn Đình L** ngồi xuống chiếu thành vòng tròn rồi cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng”, quy định mỗi ván bài người chơi dăm tầy (Đặt cược) 20.000 đồng (Hai mươi nghìn), phạt không quá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn). Đến khoảng 14 giờ 05 phút cùng ngày, **Trần Vĩnh Q** đến thấp hương cho mẹ của **Nguyễn Văn D** biết được mọi người đánh bạc trên tầng hai nên đi lên ngồi giữa **Nguyễn Văn D** và **Nguyễn Đình L** xem 03 đối tượng

đánh bạc. Khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, **Nguyễn Hoàng L** đi lên ngồi ở vị trí giữa Trung và Dũng rồi lấy số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu*) ra tham gia đánh, sau khi **Nguyễn Hoàng L** tham gia đánh được khoảng 03 (Ba) ván thì **Trần Vĩnh Q** vay của **Nguyễn Văn D** 1.000.000 đồng (*Một triệu*) và tham gia đánh bạc cùng. Tiếp đó khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, **Phạm Như T** đi lên mang theo 1.000.000 đồng (*Một triệu*) ngồi vào vị trí giữa Lê và Dũng tham gia đánh cùng với **Nguyễn Văn D**, **Nguyễn Đình L**, **Nguyễn Văn Tr**, **Nguyễn Hoàng L** và **Trần Vĩnh Q**. Cách thức đánh như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài (Có số thứ tự từ 2 đến 10 và J, Q, K, A) chia đều cho mỗi người 03 (Ba) quân bài. Trước khi phát bài mỗi người chơi đặt cược số tiền 20.000 đồng (gọi là “*Dâm tẩy*”), riêng người chia bài đặt cược 20.000 đồng (gọi là “*Mậu tẩy*”). Sau khi chia bài, người chơi xem bài và giữ bí mật về các quân bài của mình với những người chơi khác. Trong ván đánh người chơi có thể đặt cược bằng số tiền người chơi của trên (gọi là “*Cân*”) hoặc được phép đặt cược thêm (gọi là “*Tổ*”), theo thứ tự vòng tròn từ trái qua phải, nhưng mỗi lần đặt cược không được quá 200.000 đồng, nếu người chơi nào không đặt cược thêm thì úp bỏ bài của mình vào bài nọc giữa chiếu. Khi kết thúc ván đánh, những người chơi còn lại sẽ ngửa bài của mình ra và so sánh bài, bài ai cao nhất sẽ được lấy toàn bộ số tiền đặt cược trong ván. Thứ tự bài cao nhất là “*Sáp*” (tức là ba quân bài có cùng giá trị hàng ngang với nhau, thấp nhất là “*Sáp*” 2, cao nhất là “*Sáp*” A); tiếp đến là “*Liêng*” (tức là ba quân bài có thứ tự liên tiếp nhau, thấp nhất là A, 2, 3, cao nhất là Q, K, A); sau đó là “*Ảnh*” (tức là ba quân bài đều có hình người J, Q, K trong đó có hai quân bài cùng giá trị hàng ngang); cuối cùng là tính điểm, cộng ba quân bài lại với nhau, lấy số hàng đơn vị làm điểm, cao nhất là 9 điểm, thấp nhất là 0 điểm. Các quân bài 10, J, Q, K tính là 0 điểm, A là 1 điểm, các quân bài từ 2 đến 9 tính theo giá trị các chữ số thể hiện trên quân bài. Khi có “*Liêng*” giống nhau hoặc “*Ảnh*” có quân bài to nhất giống nhau hoặc cùng điểm số thì căn cứ vào “*Chất*”, dựa trên màu sắc, hình dạng các quân bài (gọi là “*Chất*”); “*Chất*” cao nhất là Rô rồi lần lượt là Cơ, Chuồn và Bích. Quá trình đánh bạc nếu người nào “*Tổ*” đến 200.000 đồng và được người khác “*Cân*” thì **Nguyễn Văn D** bốc lấy 20.000 đồng tiền “*Hồ*” để dưới chiếu. Trong quá trình đánh bạc, **Nguyễn Văn D** đã bốc được tổng số tiền hồ là 320.000 đồng (*Ba trăm hai mươi nghìn*). Ngoài ra **Nguyễn Hoàng L** có 02 (Hai) ván bài còn tự mình bốc số tiền 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn*) tiền hồ để dưới chiếu chỗ ngồi của **Nguyễn Hoàng L**. Đến 16 giờ cùng ngày, khi **Nguyễn Văn D**, **Nguyễn Đình L**, **Nguyễn Văn Tr**, **Nguyễn Hoàng L**, **Trần Vĩnh Q** và **Phạm Như T** đang đánh bạc thì bị Công an huyện Cẩm Xuyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số tiền 5.640.000 đồng (*Năm triệu sáu trăm bốn mươi nghìn*) ở trên chiếu bạc; 320.000 đồng (*Ba trăm hai mươi nghìn*) dưới chiếu nơi chỗ ngồi **Nguyễn Văn D**; 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn*) dưới chiếu nơi chỗ ngồi **Nguyễn Hoàng L**; 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, 01 (một) chiếu nhựa sử dụng vào việc đánh bạc và 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn*) trong túi áo khoác **Nguyễn Văn Tr** đang mặc, không sử dụng vào việc đánh bạc; 13.400.000 đồng (*Mười ba triệu bốn trăm nghìn*) trong túi áo khoác **Nguyễn Văn D**, không sử dụng vào việc đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định được số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc, cụ thể như sau: Trước khi tham gia đánh bạc **Nguyễn Văn D** lấy từ trong túi quần ra số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu*) sử dụng vào đánh bạc. Quá trình đánh bạc **Trần Vĩnh Q** không có tiền nên vay của **Nguyễn Văn D** số tiền 1.000.000 đồng (trong số tiền 2.000.000 đồng) để đánh bạc. Còn số tiền 13.400.000 đồng (*Mười ba triệu bốn trăm nghìn*) thu trong túi áo khoác **Nguyễn Văn D**, số tiền này **Dũng** sử dụng để trả tiền mâm cỗ làm lễ mãn tang cho mẹ của mình, không liên quan đến đánh bạc. Như vậy, số tiền **Nguyễn Văn D** sử dụng vào việc đánh bạc là 1.000.000 đồng (*Một triệu*). **Nguyễn Văn Tr** khi tham gia đánh bạc lấy 1.000.000 đồng (*Một triệu*) từ trong túi quần ra. Khi bị bắt quả tang Cơ quan điều tra thu giữ thêm số tiền 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn*) trong túi áo khoác **Nguyễn Văn Tr** đang mặc. Số tiền 2.500.000 đồng **Trung** không sử dụng vào việc đánh bạc mà dùng để trả tiền mua thuốc điều trị bệnh ung thư cho vợ là **Bùi Thị Hương**. Vì vậy, số tiền mà **Nguyễn Văn Tr** sử dụng vào việc đánh bạc là 1.000.000 đồng (*Một triệu*).

Nguyễn Đình L, **Nguyễn Hoàng L** và **Phạm Như T** khi tham gia đánh mỗi người mang theo số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu*) để sử dụng vào việc đánh bạc.

Trần Vĩnh Q, khi tham gia đánh bạc **Quang** không mang theo tiền. Trước khi đánh **Quang** vay của **Nguyễn Văn D** số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu*).

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là **6.000.000** đồng (*Sáu triệu*). Bị cáo **Nguyễn Văn D** thu lợi bất chính số tiền **320.000** đồng (*Ba trăm hai mươi nghìn*); **Nguyễn Hoàng L** thu lợi bất chính số tiền **40.000** đồng (*Bốn mươi nghìn*).

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKSCX ngày 31/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố **Nguyễn Văn D**, **Nguyễn Văn Tr**, **Nguyễn Đình L**, **Trần Vĩnh Q**, **Nguyễn Hoàng L** và **Phạm Như T** về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 35 Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Phạt tiền đối với bị cáo **Nguyễn Văn D** từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; Phạt tiền đối với bị cáo **Nguyễn Văn Tr** từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; Phạt tiền đối với bị cáo **Nguyễn Đình L** từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; Phạt tiền đối với bị cáo **Nguyễn Hoàng L** từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; Phạt tiền đối với bị cáo **Trần Vĩnh Q** từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; Phạt tiền đối với bị cáo **Phạm Như T** từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Khoản 1, Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*);
- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu nhựa màu vàng xanh, loại chiếu đôi, kích thước 183x183cm.

- Trả lại cho **Nguyễn Văn D** số tiền 13.400.000 đồng (*Mười ba triệu bốn trăm nghìn*); Trả lại cho **Nguyễn Văn Tr** số tiền 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn*). Và đề nghị tuyên tiền án phí theo quy định

Tại phiên tòa, các bị cáo không ai có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho các bị cáo hưởng hình phạt bằng tiền là hình phạt chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Văn D**, **Nguyễn Văn Tr**, **Nguyễn Đình L**, **Trần Vĩnh Q**, **Nguyễn Hoàng L** và **Phạm Như T** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo là khách quan, phù hợp với Cáo trạng truy tố, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 14/01/2022, tại nhà ở của gia đình **Nguyễn Văn D**, thuộc địa phận thôn Trung Dương, xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, Công an huyện Cẩm Xuyên bắt quả tang **Nguyễn Văn D**, **Nguyễn Đình L**, **Nguyễn Văn Tr**, **Nguyễn Hoàng L**, **Trần Vĩnh Q** và **Phạm Như T** đang đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng”, với mức đánh mỗi người trong mỗi ván từ 20.000 đồng (*Hai mươi nghìn*) đến 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*), thu giữ số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu*); 02 bộ bài Tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài và 01 chiếc chiếu nhựa mà các bị can sử dụng để đánh bạc. Quá trình điều tra xác định: **Nguyễn Văn D** sử dụng số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu*) để đánh bạc, thu lợi bất chính 320.000 đồng (*Ba trăm hai mươi nghìn*), **Nguyễn Đình L** sử dụng số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu*) để đánh bạc, **Nguyễn Văn Tr** sử dụng số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu*) để đánh bạc, **Nguyễn Hoàng L** sử dụng số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu*) để đánh bạc, thu lợi bất chính số tiền 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn*), **Trần Vĩnh Q** sử dụng số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu*) để đánh bạc và **Phạm Như T** sử dụng số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu*) để đánh bạc.

Trong vụ án này, **Nguyễn Văn D** vừa là người khởi xướng, vừa là người thực hành; **Nguyễn Văn Tr**, **Nguyễn Đình L**, **Nguyễn Hoàng L**, **Trần Vĩnh Q**, **Phạm Như T**, là những người trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc với trò thực hành.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

+ Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo **Nguyễn Văn D**, **Nguyễn Đình L**, **Nguyễn Hoàng L**, **Trần Vĩnh Q** và **Phạm Như T** đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo **Nguyễn Văn Tr** được hưởng tình tiết giảm nhẹ: “Người

phạm tội thành khẩn khai báo”; có bố đẻ là thương binh hạng 4/4, theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về tính chất, vai trò và hình phạt đối với các bị cáo:* Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong nhân dân, xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội.

Trên cơ sở xem xét một cách toàn diện về tính chất hành vi phạm tội, vai trò vị trí của các bị cáo trong vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, HĐXX xét thấy đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp.

Bị cáo **Nguyễn Văn D** là người khởi xướng việc đánh bạc vừa là người thực hành, giữ vai trò chính trong việc tổ chức đánh bạc, tuy nhiên có nhân thân tốt, bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1, Điều 51 BLHS. Bị cáo Trung có nhân thân về tội trộm cắp tài sản của công dân xét xử vào năm 1985, đã chấp hành xong vào ngày 24/12/1985, đương nhiên xóa án tích, tuy nhiên bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo **Nguyễn Đình L**, **Nguyễn Hoàng L**, **Trần Vĩnh Q** và **Phạm Như T** đều có nhân thân tốt, có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1, Điều 51 BLHS. Tất cả các bị cáo đều không có tình tiết tang nặng. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ nghiêm, đủ sức răn đe, giáo dục, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng, tính nhân đạo, nhân văn của pháp luật.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu sung công quỹ số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu*);
- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu nhựa màu vàng xanh, loại chiếu đôi, kích thước 183x183cm.
- Trả lại cho **Nguyễn Văn D** số tiền 13.400.000 đồng (*Mười ba triệu bốn trăm nghìn*); Trả lại cho **Nguyễn Văn Tr** số tiền Số tiền 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn*).

[7] Đối với **Nguyễn Văn D**, là chủ nhà, đã sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để cùng với 05 bị cáo khác đánh bạc và thu lợi bất chính 320.000 đồng (*Ba trăm hai mươi nghìn*). Quá trình điều tra xác định do số lượng người tham gia đánh bạc dưới 10 người và tang số dưới 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu*) nên hành vi này của **Nguyễn Văn D** không cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”.

Đối với **Nguyễn Hoàng L**, quá trình đánh bạc tự mình bốc tiền hồ thu lợi bất chính 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn*). Quá trình điều tra xác định Lê không sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình và chuẩn bị công cụ, phương tiện để cho 05 bị can khác đánh bạc nên hành vi này của **Nguyễn Hoàng L** không cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”.

Đối với số tiền 13.400.000 đồng (*Mười ba triệu bốn trăm nghìn*) thu trong túi áo của **Nguyễn Văn D** tại thời điểm bắt. Quá trình điều tra xác định số tiền này Dũng không sử dụng vào việc đánh bạc mà là tài sản chung của vợ chồng dùng để trả tiền mâm cỗ làm lễ mãn tang cho mẹ của Dũng nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với số tiền 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn*) thu trong túi áo của **Nguyễn Văn Tr**. Quá trình điều tra xác định số tiền này do chị Bùi Thị Hương (vợ của Trung) đưa cho Trung để mua thuốc chữa bệnh cho chị Hương, Trung không sử dụng vào việc đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn D**, **Nguyễn Văn Tr**, **Nguyễn Đình L**, **Nguyễn Hoàng L**, **Trần Vĩnh Q** và **Phạm Như T** phạm tội “Đánh bạc”.

2. *Về hình phạt*:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Phạt tiền đối với bị cáo **Nguyễn Văn D** số tiền 35.000.000 đồng.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điều 35, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự Phạt tiền đối với bị cáo **Nguyễn Văn Tr** số tiền 30.000.000 đồng

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Phạt tiền đối với bị cáo **Nguyễn Đình L** số tiền 30.000.000 đồng; Phạt tiền đối với bị cáo **Nguyễn Hoàng L** số tiền 30.000.000 đồng; Phạt tiền đối với bị cáo **Trần Vĩnh Q** số tiền 25.000.000 đồng; Phạt tiền đối với bị cáo **Phạm Như T** số tiền 25.000.000 đồng.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Khoản 1, Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu*);

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếc chiếu nhựa màu vàng xanh, loại chiếu đôi, kích thước 183x183cm.

- Trả lại cho **Nguyễn Văn D** số tiền 13.400.000 đồng (*Mười ba triệu bốn trăm nghìn*); Trả lại cho **Nguyễn Văn Tr** số tiền Số tiền 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn*).

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh*)

4. *Về án phí*: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc **Nguyễn Văn D**, **Nguyễn Văn Tr**, **Nguyễn Đình L**, **Nguyễn Hoàng L**, **Trần Vĩnh Q** và **Phạm Như T** mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo*: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- Công an huyện Cẩm Xuyên;
- THA.HS Công an huyện Cẩm Xuyên;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Cẩm Xuyên;
- Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Minh Tâm

